

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 38

Phẩm 33: XA LÌA THẾ GIAN (Phần 3)

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười trí phân biệt phương tiện thiện xảo. Những gì là mười?

1. Trí phân biệt phương tiện thiện xảo vào tất cả cõi Phật.
2. Trí phân biệt phương tiện thiện xảo vào tất cả chỗ chúng sinh.
3. Trí phân biệt phương tiện thiện xảo vào hoạt động tâm và tâm sở của tất cả chúng sinh.
4. Trí phân biệt phương tiện thiện xảo vào tất cả căn của chúng sinh.
5. Trí phân biệt phương tiện thiện xảo vào các hành nghiệp báo của tất cả chúng sinh.
6. Trí phân biệt phương tiện thiện xảo vào tất cả hạnh của Thanh văn.
7. Trí phân biệt phương tiện thiện xảo vào tất cả hạnh của Duyên giác.
8. Trí phân biệt phương tiện thiện xảo vào tất cả hạnh của Bồ-tát.
9. Trí phân biệt phương tiện thiện xảo vào tất cả pháp thế gian.
10. Trí phân biệt phương tiện thiện xảo vào tất cả pháp Phật.

Này Phật tử! Đó là mười trí phân biệt phương tiện thiện xảo của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được trí phân biệt phương tiện thiện xảo vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười Chánh thọ Tam-muội. Những gì là mười?

1. Chánh thọ Tam-muội tất cả thế giới.
2. Chánh thọ Tam-muội tất cả thân chúng sinh.
3. Chánh thọ Tam-muội tất cả pháp.
4. Chánh thọ Tam-muội thấy tất cả chư Phật.
5. Chánh thọ Tam-muội khéo léo trụ trì tất cả kiếp.
6. Chánh thọ Tam-muội phương tiện khéo léo sinh ra thân chẳng thể nghĩ bàn.
7. Chánh thọ Tam-muội tất cả thân Như Lai.
8. Chánh thọ Tam-muội khéo léo, tùy thuận giác ngộ bình đẳng tất cả chúng sinh.
9. Ở trong một niệm Chánh thọ Tam-muội của tất cả Bồ-tát.
10. Ở trong một niệm, dùng trí vô ngại thành thực đầy đủ tất cả hạnh Bồ-tát, chẳng bỏ nguyện lớn, trí tuệ hoàn hảo Chánh thọ Tam-muội.

Này Phật tử! Đó là mười thứ Chánh thọ Tam-muội của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở Tam-muội này thì được Chánh thọ Tam-muội trí phương tiện khéo léo vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười tất cả chỗ. Những gì là mười?

1. Tất cả chỗ chúng sinh.
2. Tất cả chỗ cõi Phật.
3. Tất cả chỗ tánh chúng sinh.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

4. Tất cả chỗ hỏa tai.
5. Tất cả chỗ thủy tai.
6. Tất cả chỗ Phật.
7. Tất cả chỗ sinh ra trang nghiêm.
8. Tất cả chỗ công đức vô lượng của Như Lai.
9. Tất cả chỗ phân biệt nói pháp.
10. Tất cả chỗ đủ thứ cúng dường Như Lai.

Này Phật tử! Đó là mười thứ tất cả chỗ của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở chỗ này thì được tất cả chỗ đại trí vô thượng Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ pháp môn. Những gì là mười?

1. Pháp môn một thân đầy khắp tất cả thế giới.
2. Pháp môn thị hiện đủ chủng loại sắc thân ở tất cả thế giới.
3. Pháp môn tất cả thế giới vào một cõi Phật.
4. Pháp môn trụ trì tất cả chúng sinh.
5. Pháp môn thân Như Lai trang nghiêm đầy khắp tất cả thế giới.
6. Pháp môn đến khắp tất cả thế giới.
7. Pháp môn ở trong một niệm du hành tất cả thế giới.
8. Pháp môn ở trong một cõi Phật thị hiện tất cả Như Lai ra đời.
9. Pháp môn một thân đầy khắp tất cả pháp giới.
10. Pháp môn ở trong một niệm thị hiện thần lực của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đó là mười thứ pháp môn của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp môn này thì được pháp môn vô thượng của Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ thần thông. Những gì là mười?

1. Phương tiện trí thông sinh ra ý nghĩ về Túc mạng.
2. Phương tiện trí thông sinh ra Thiên nhĩ không ngại.
3. Phương tiện trí thông sinh ra pháp tâm tâm số không thể nghĩ bàn của tất cả chúng sinh.
4. Phương tiện trí thông sinh Thiên nhãn không ngại, quán sát chúng sinh.
5. Phương tiện trí thông sinh ra thần lực tự tại chẳng thể nghĩ bàn, thị hiện cho chúng sinh.
6. Phương tiện trí thông sinh ra một thân thị hiện thế giới chẳng thể nghĩ bàn.
7. Phương tiện trí thông sinh ra việc ở trong một niệm đi đến thế giới nhiều chẳng thể nói hết.
8. Phương tiện trí thông sinh ra đồ trang nghiêm nhiều chẳng thể nghĩ bàn để trang nghiêm tất cả thế giới.
9. Phương tiện trí thông sinh ra hóa thân nhiều chẳng thể nói hết, để thị hiện cho chúng sinh.
10. Phương tiện trí thông sinh ra thế giới chẳng thể nói hết mà ở đó thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác chẳng thể nghĩ bàn để thị hiện cho chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là mười thứ thần thông của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở thần thông đó thì được đại phương tiện trí thông vô thượng, hiển hiện thần lực tự tại của chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười minh. Những gì là mười?

1. Phương tiện trí minh sinh ra sự rõ biết nghiệp báo của tất cả chúng sinh.
2. Phương tiện trí minh sinh ra sự rõ biết tịnh tâm tịch diệt giải thoát của cảnh giới

tất cả chúng sinh.

3. Phương tiện trí minh Kim cang sinh ra sự thể nhập vào tất cả thế giới, tất cả chúng sinh, đủ chủng loại tất cả pháp quyết định không sở hữu.

4. Phương tiện trí minh sinh ra âm thanh tịnh diệu chẳng thể nghĩ bàn mà vô lượng thế giới không đâu chẳng nghe khắp.

5. Phương tiện trí minh sinh ra trí tuệ trừ diệt tất cả sự hủy hoại nhiễm trước.

6. Phương tiện trí minh sinh ra phương tiện thọ sinh, phương tiện chẳng thọ sinh.

7. Phương tiện trí minh chuyển các thọ, tướng ở tất cả cảnh giới.

8. Phương tiện trí minh biết tất cả pháp không tánh, không phi tánh, không tướng, không phi tướng; một tánh không tánh mà ở vô lượng kiếp nói vô số pháp, tu tập căn lành, thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

9. Phương tiện trí minh biết tất cả chúng sinh sinh cũng biết không sinh, biết tất cả chúng sinh diệt, cũng biết không diệt, biết nhân, biết duyên, biết sự việc, biết cảnh giới, biết hành, biết sinh, biết diệt, biết chúng sinh nói, biết ngu si, biết lia ngu si, biết điên đảo, biết chẳng phải điên đảo, biết dơ bẩn, biết sạch trong, biết sinh tử, biết Niết-bàn, biết có, biết không, biết nhiễm trước, biết chẳng nhiễm trước, biết kiên cố, biết lia khỏi, biết chuyển, biết chẳng chuyển, biết khởi, biết chẳng khởi, biết hoại, biết đạo, biết thành thực, biết căn, biết chúng sinh nhận sự giáo hóa, tùy theo loại người mà đáp ứng, giáo hóa chúng sinh chưa từng mất sở hành Bồ-tát. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác là vì giáo hóa chúng sinh. Vậy nên Đại Bồ-tát thường hóa độ chúng sinh mà chẳng mất hạnh Bồ-tát, thân chẳng mệt mỏi, chẳng trái với tất cả chúng sinh, quán sát duyên khởi.

10. Phương tiện trí minh chẳng đắm các cõi, chẳng khởi lòng chấp trước, chẳng đắm trước chư Phật chẳng khởi lòng chấp trước, chẳng đắm tất cả pháp chẳng khởi lòng chấp trước, chẳng đắm thế giới, chẳng khởi lòng chấp trước, chẳng đắm chúng sinh chẳng khởi lòng chấp trước, chẳng thấy chúng sinh, chẳng hóa chúng sinh, chẳng điều phục chúng sinh, chẳng vì chúng sinh nói pháp mà cũng chẳng bỏ hạnh nguyện Bồ-tát, nuôi lớn đại Bi, thấy tất cả Phật, nghe thọ chánh pháp chưa từng quên mất, được nường quả Phật, gieo trồng các căn lành, ở chỗ Như Lai chẳng bỏ lòng cung kính cúng dường, nuôi lớn lòng cung kính cúng dường, thành thực đầy đủ tâm ngang bằng pháp giới; thần lực tự tại chấn động sáu thứ nơi vô lượng thế giới chẳng thể nghĩ bàn, biết đủ chủng loại nói pháp, biết số chúng sinh, biết đủ chủng loại chúng sinh, biết khổ khởi lên, biết khổ diệt đi, biết tất cả hành khổ, biết tất cả hành đều như ánh chớp, làm hạnh Bồ-tát đoạn dứt vĩnh viễn tất cả căn bản sinh tử, có thể cứu hộ hết tất cả chúng sinh. Làm hạnh Bồ-tát không bị ô nhiễm, chẳng đoạn chủng tánh của tất cả Như Lai, phát tâm như vua núi Tu-di chẳng thể lay động, trừ diệt tất cả mọi tư tưởng điên đảo, cửa Nhất thiết trí đều hiện ở trước mặt, chẳng động, chẳng hoại, thành Đẳng chánh giác, ở trong biển sinh tử có thể độ hết tất cả chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là mười minh của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở minh này thì được trí minh phương tiện khéo léo vô thượng của Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ giải thoát. Những gì là mười?

1. Giải thoát phiền não.
2. Giải thoát tà kiến.
3. Giải thoát sự thiêu đốt.
4. Giải thoát ám, giới, nhập.

5. Giải thoát khỏi Thanh văn, Duyên giác địa.
6. Giải thoát Vô sinh pháp nhẫn.
7. Giải thoát chẳng đằm trước tất cả cõi Phật, tất cả chúng sinh, tất cả các pháp.
8. Trụ vô lượng, vô biên các địa Bồ-tát.
9. Lìa các hạnh Bồ-tát, trụ ở Như Lai địa.
10. Giải thoát ở trong một niệm có thể biết hết các pháp của tất cả ba đời.

Này Phật tử! Đó là mười thứ giải thoát của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì có thể vì khắp tất cả chúng sinh mà làm Phật sự vô thượng.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ vườn rừng. Những gì là mười?

1. Vườn rừng sinh tử, làm hạnh Bồ-tát chẳng khởi lên ưu não.
2. Vườn rừng giáo hóa chúng sinh, chẳng chán chúng sinh.
3. Vườn rừng tất cả kiếp, gồm thâu tất cả đại hạnh của Bồ-tát.
4. Vườn rừng thế giới trong sạch, tánh không nhiễm trước.
5. Vườn rừng cung điện tất cả ma, thu phục cảnh giới của ma.
6. Vườn rừng nghe thọ chánh pháp, chánh niệm quán sát.
7. Vườn rừng sáu pháp Ba-la-mật, bốn Nhiếp pháp, ba mươi bảy phẩm đạo, tu tập cảnh giới của Tỳ phụ.
8. Vườn rừng mười Lực, bốn Vô sở úy cho đến tất cả pháp Phật, chẳng nghĩ đến pháp khác.
9. Vườn rừng Bồ-tát thị hiện tất cả thân lực công đức vô lượng, vô biên, chuyển bánh xe pháp thanh tịnh điều phục chúng sinh.
10. Vườn rừng ở trong một niệm, vì tất cả chúng sinh hiện thành Chánh giác, Pháp thân như hư không đầy khắp tất cả thế giới bình đẳng giác ngộ.

Này Phật tử! Đó là mười thứ vườn rừng của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở vườn rừng này thì được vườn rừng lìa ưu não, được an lạc vô thượng của Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ cung điện. Những gì là mười?

1. Cung điện phát tâm Bồ-đề, chẳng quên mất.
2. Cung điện công đức trí tuệ mười nghiệp lành, giáo hóa thành thực chúng sinh cõi Dục.
3. Cung điện chỗ ở của bốn trời Phạm, giáo hóa thành thực chúng sinh cõi Sắc.
4. Cung điện thọ sinh của trời Tịnh cư, tất cả phiền não chẳng thể nhiễm.
5. Cung điện thọ sinh của trời Vô sắc giới, diệt trừ chỗ chướng nạn của chúng sinh.
6. Cung điện giáng sinh vào thế giới chẳng sạch, muốn khiến cho chúng sinh đoạn trừ tất cả phiền não.
7. Cung điện hiện ở thâm cung có sắc, vị, vợ con, thể nữ, giáo hóa thành thực chúng sinh vốn đồng hạnh nghiệp.
8. Cung điện hiện làm bốn Đại Thiên vương, Đế Thích, Phạm vương của bốn thiên hạ, vì điều phục chúng sinh tâm được tự tại.
9. Cung điện mệnh lệnh thân lực tự tại tất cả Bồ-tát, trí tuệ tự tại của tất cả các thiên giải thoát Tam-muội.
10. Cung điện thọ ký chư Phật vua Nhất thiết trí tự tại vô thượng, mười Lực trang nghiêm, làm việc Pháp vương, tất cả pháp tự tại.

Này Phật tử! Đó là mười thứ cung điện của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được thọ ký pháp tự tại tất cả Pháp vương.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ ưa thích. Những gì là mười?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

1. Ưa tịch tĩnh, chẳng tán loạn.
2. Ưa minh tuệ, giỏi phân biệt pháp.
3. Ưa đi đến chỗ tất cả Phật hiện tiền nghe pháp để thọ trì.
4. Ưa tất cả Phật đầy khắp mười phương.
5. Ưa thân lực tự tại của Bồ-tát, vô lượng pháp môn thị hiện thân chúng sinh.
6. Ưa Tam-muội, ở một Tam-muội môn sinh ra tất cả Tam-muội môn.
7. Ưa Đà-la-ni môn, nắm giữ tất cả pháp giáo hóa chúng sinh chẳng quên mất.
8. Ưa biện tài, với một câu, một chữ mà bất khả thuyết kiếp nói không cùng tận.
9. Ưa Bồ-đề, dùng vô lượng pháp hiện nhiều thân chúng sinh để thành Chánh giác.
10. Ưa chuyển bánh xe pháp, theo đúng như pháp điều phục tất cả ngoại đạo.

Này Phật tử! Đó là mười thứ ưa thích của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở sự ưa thích này thì được sự ưa thích pháp Vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ trang nghiêm. Những gì là mười?

1. Trang nghiêm sức chẳng thể hoại.
2. Vô úy trang nghiêm chẳng sinh sợ hãi.
3. Nghĩa trang nghiêm, nói pháp môn bất khả thuyết nghĩa không cùng tận.
4. Pháp trang nghiêm, nói tám mươi bốn ngàn Pháp tạng chẳng quên mất.
5. Nguyện trang nghiêm, nguyện của tất cả Bồ-tát chẳng thoái chuyển.
6. Hạnh trang nghiêm, hạnh của Bồ-tát Phổ Hiền rất ráo.
7. Cõi Phật trang nghiêm, thọ trì tất cả cõi Phật, vì tất cả cõi Phật.
8. Diệu âm trang nghiêm, mưa đại pháp cam lồ tràn đầy tất cả cõi Phật.
9. Thọ trì trang nghiêm, ở tất cả kiếp, làm hạnh Bồ-tát chẳng đoạn tuyệt.
10. Biến hóa trang nghiêm, với một thân chúng sinh thị hiện tất cả thân chúng sinh mà tất cả chúng sinh không ai chẳng thấy biết, chuyên cầu mười Lực, Nhất thiết trí chẳng thoái chuyển.

Này Phật tử! Đó là mười thứ trang nghiêm của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được trang nghiêm vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ phát tâm bất động. Những gì là mười?

1. Phát tâm bất động, tất cả sở hữu đều có thể bỏ hết.
2. Phát tâm bất động, sinh ra tất cả chánh pháp chư Phật.
3. Phát tâm bất động, cung kính cúng dường tất cả chư Phật.
4. Phát tâm bất động, quán sát tất cả chúng sinh bằng tâm bình đẳng.
5. Phát tâm bất động, bảo hộ tất cả chúng sinh.
6. Phát tâm bất động, một hương chuyên cầu tất cả Phật pháp chưa từng ngưng nghỉ.
7. Phát tâm bất động, cùng tất cả chúng sinh nhiều kiếp tu hạnh Bồ-tát.
8. Phát tâm bất động, thành thực tín căn, tín chẳng đục, tín lia bản, tín sáng sạch, tín cung kính cúng dường tất cả Phật, tín chẳng thoái chuyển, tín bất hoại.
9. Phát tâm bất động, thành thực đầy đủ rất ráo Nhất thiết trí.
10. Phát tâm bất động, thành thực các hạnh của tất cả Bồ-tát.

Này Phật tử! Đó là mười thứ phát tâm bất động của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được tâm bất động Nhất thiết trí vô thượng.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ thâm tâm chẳng bỏ. Những gì là mười?

1. Thâm tâm chẳng bỏ giác ngộ Bồ-đề của tất cả chư Phật.
2. Thâm tâm chẳng bỏ giáo hóa thành thực tất cả chúng sinh.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

3. Thâm tâm chẳng bỏ chẳng đoạn tất cả chủng tánh chư Phật.
4. Thâm tâm chẳng bỏ gần gũi Thiện tri thức.
5. Thâm tâm chẳng bỏ cung kính cúng dường tất cả chư Phật ở tất cả cõi Phật.
6. Thâm tâm chẳng bỏ chuyên cầu Đại thừa và tất cả công đức.
7. Thâm tâm chẳng bỏ ở tất cả chỗ Phật, tu hành phạm hạnh, hộ trì tịnh giới.
8. Thâm tâm chẳng bỏ bảo hộ tất cả Bồ-tát.
9. Thâm tâm chẳng bỏ nghe trì tất cả pháp Phật.
10. Thâm tâm chẳng bỏ tu tập tất cả hạnh nguyện Bồ-tát, một hướng chuyên cầu tất cả pháp Phật.

Này Phật tử! Đó là mười thâm tâm chẳng bỏ của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được chánh pháp thâm tâm chẳng bỏ của tất cả chư Phật

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ trí quán sát. Những gì là mười?

1. Trí tuệ quán sát khéo léo phân biệt tất cả các pháp.
2. Trí tuệ quán sát tất cả căn lành ba đời.
3. Trí tuệ quán sát thần lực tự tại của tất cả hạnh Bồ-tát.
4. Trí tuệ quán sát cửa phương tiện thiện xảo của tất cả các pháp.
5. Trí tuệ quán sát tất cả Phật trí.
6. Trí tuệ quán sát tất cả cửa Đà-la-ni.
7. Trí tuệ quán sát tất cả thế giới thường nói chánh pháp.
8. Trí tuệ quán sát vào sâu tất cả pháp giới.
9. Trí tuệ quán sát tất cả thế giới mười phương chẳng thể nghĩ bàn.
10. Trí tuệ quán sát tất cả pháp Phật, trí tuệ quán sát trí không chướng ngại.

Này Phật tử! Đó là mười trí tuệ quán sát của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được đại trí quán sát Như Lai vô thượng.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ pháp phân biệt. Những gì là mười?

1. Phân biệt tất cả các pháp đều từ duyên khởi.
2. Phân biệt tất cả pháp đều như huyễn.
3. Phân biệt tất cả pháp đều không tranh tụng.
4. Phân biệt tất cả pháp vô lượng, vô biên.
5. Phân biệt tất cả pháp không chỗ nương trú.
6. Phân biệt tất cả pháp đều như kim cang.
7. Phân biệt tất cả pháp đều là Như Lai.
8. Phân biệt tất cả pháp đều tịch tĩnh.
9. Phân biệt tất cả pháp đều là chánh đạo.
10. Phân biệt tất cả pháp đều là một tướng, một nghĩa.

Này Phật tử! Đó là mười thứ pháp phân biệt của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được phương tiện thiện xảo có thể phân biệt hết tất cả các pháp.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ không nhớ bản. Những gì là mười?

1. Thâm tâm không nhớ bản.
2. Trừ diệt nghi hoặc không nhớ bản.
3. Xa lìa tà kiến không nhớ bản.
4. Cảnh giới không nhớ bản.
5. Muốn được Nhất thiết trí không nhớ bản.
6. Các biện tài không nhớ bản.
7. Vô ký không nhớ bản.

8. Chỗ trụ tất cả Bồ-tát không nhớ bản.

9. Tất cả Bồ-tát Chánh thọ Tam-muội không nhớ bản.

10. Ba mươi hai tướng, trăm phước trang nghiêm, thành thực tất cả các pháp Bạch tịnh, rốt ráo chứng được Bồ-đề vô thượng không nhớ bản.

Này Phật tử! Đó là mười thứ không nhớ bản của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được pháp Vô cấu vô thượng của tất cả Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ trí ẩn. Những gì là mười?

1. Đại Bồ-tát biết khổ khổ, biết biến dịch khổ, hành khổ nên chẳng sinh biếng nhác, tu hạnh Bồ-tát, một hướng chuyên cầu Bồ-đề vô thượng, chẳng lo, chẳng sợ, chẳng kinh, chẳng hãi, chẳng bỏ tâm Bồ-đề đại nguyện, kiên cố không thoái, rốt ráo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Đó là ẩn thứ nhất.

2. Tất cả phàm phu chúng sinh đều có phiền não, điên đảo, hoặc loạn. Những chúng sinh đó dùng lời thô bỉ mắng chửi Bồ-tát, hoặc dùng dao gậy, sành đá mà gây hại họ. Bồ-tát, lúc bấy giờ, lòng không ưu não, tu hạnh Bồ-tát, chính hướng Bồ-đề, tu tập pháp nhẫn, thọ chứng vô sinh. Đó là ẩn thứ hai.

3. Đại Bồ-tát nghe pháp Phật thậm thâm, khen ngợi Nhất thiết trí. Nghe rồi Bồ-tát một hướng tín giải. Đó là ẩn thứ ba.

4. Đại Bồ-tát nghĩ như vậy: “Ta phát tâm Bồ-đề, rốt ráo thành thực quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Tất cả chúng sinh trôi lăn trong năm đường chịu vô lượng khổ. Ta sẽ khiến cho họ đều rất hoan hỷ, siêng hành tinh tấn tu tập căn lành, qua dòng sinh tử, mãi được an lạc.” Đó là ẩn thứ tư.

5. Đại Bồ-tát hiểu được trí Như Lai vô lượng, vô biên mà chưa bằng Như Lai. Ở chỗ Như Lai nghe vô lượng, vô biên trí, ở trong văn tự phân biệt giải rõ biết ngang bằng với Như Lai. Đó là ẩn thứ năm.

6. Đại Bồ-tát thành thực dục thiện, dục chẳng thể hoại, dục thậm thâm, dục thắng, dục công đức, dục trang nghiêm, dục vô tỷ, dục vô thượng, dục kiên cố, dục rốt ráo chánh cầu Bồ-đề vô thượng, dục tất cả bọn ma và ngoại đạo cùng quyến thuộc của chúng chẳng thể hoại, dục chẳng lui Bồ-đề vô thượng. Đó là ẩn thứ sáu.

7. Đại Bồ-tát chẳng tiếc thân mạng, không còn sợ hãi tu hạnh Bồ-tát, phát tâm Bồ-đề, hướng về Nhất thiết trí được ánh sáng trí tuệ của tất cả Phật, chẳng bỏ Bồ-đề Phật, chẳng bỏ Thiện tri thức. Đó là ẩn thứ bảy.

8. Đại Bồ-tát, nếu thiện nam, thiện nữ nào học Đại thừa thì nuôi lớn các căn lành chư Phật, an trụ ở căn lành, nhiếp thủ Nhất thiết trí, tâm chẳng thoái chuyển Bồ-đề. Đó là ẩn thứ tám.

9. Đại Bồ-tát khiến cho tất cả chúng sinh trụ ở tâm bình đẳng, tu Nhất thiết trí, vì chúng sinh nói pháp khiến cho họ đều chẳng thoái chuyển Bồ-đề vô thượng, nuôi lớn đại Bi. Đó là ẩn thứ chín.

10. Đại Bồ-tát thuận theo tất cả căn lành chư Phật ba đời nối tiếp hạt giống Phật, sinh ra Nhất thiết trí. Đó là ẩn thứ mười.

Này Phật tử! Đó là mười thứ trí ẩn của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát thành thực trí ẩn này thì mau chóng được quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, đầy đủ trí ẩn vô thượng của Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ ánh sáng trí tuệ. Những gì là mười?

1. Ánh sáng trí tuệ quyết định của Đại Bồ-tát ở nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

2. Ánh sáng trí tuệ thấy tất cả Phật.
3. Ánh sáng trí tuệ thấy tất cả chúng sinh chết chỗ này, sinh chỗ kia.
4. Ánh sáng trí tuệ khai ngộ tất cả chúng sinh, khiến cho họ đều chính cầu kinh pháp.
5. Ánh sáng trí tuệ nương Thiện tri thức phát tâm Bồ-đề, nuôi lớn căn lành.
6. Ánh sáng trí tuệ thị hiện tất cả chư Phật.
7. Ánh sáng trí tuệ hóa độ tất cả chúng sinh khiến cho họ đều thành thực, an trụ Phật địa.
8. Ánh sáng trí tuệ phân biệt giải nói pháp chẳng thể nghĩ bàn.
9. Ánh sáng trí tuệ phương tiện thiện xảo thần lực trụ trì của tất cả Phật.
10. Ánh sáng trí tuệ viên mãn đầy đủ tất cả Ba-la-mật.

Này Phật tử! Đó là mười thứ ánh sáng trí tuệ của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được ánh sáng trí tuệ vô thượng của tất cả pháp Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ trụ không thể đo lường mà tất cả chúng sinh, Thanh văn và Duyên giác không thể sánh kịp. Những gì là mười?

1. Đại Bồ-tát trụ ở thật tế, trụ mà chẳng thọ chứng, tất cả sở nguyện chưa thành thực viên mãn. Đó là trụ không thể đo lường thứ nhất của Bồ-tát.

2. Đại Bồ-tát gieo trồng căn lành thanh tịnh ngang bằng pháp giới mà đối với những căn lành đó không bị nhiễm trước. Đó là Bồ-tát trụ không thể đo lường thứ hai của Bồ-tát.

3. Đại Bồ-tát hiểu rõ hạnh Bồ-tát giống huyễn hóa, tất cả các pháp đều tịch diệt cả, đối với các pháp Phật chẳng sinh nghi hoặc. Đó là trụ không thể đo lường thứ ba của Bồ-tát.

4. Đại Bồ-tát lìa khỏi tâm sinh tử, ở số kiếp nhiều chẳng thể nói, tu hạnh Bồ-tát, viên mãn tất cả nguyện lớn mà chẳng khởi lên lòng lười chán giữa chừng. Đó là trụ không thể đo lường thứ tư của Bồ-tát.

5. Đại Bồ-tát trụ ở tất cả pháp không chỗ nương trú, đều tịch diệt hết mà chẳng chứng Niết-bàn, đạo Nhất thiết trí chưa thành thực viên mãn vậy. Đó là trụ không thể đo lường thứ năm của Bồ-tát.

6. Đại Bồ-tát biết tất cả kiếp chẳng phải kiếp mà nói thật tất cả kiếp. Đó là trụ không thể đo lường thứ sáu của Bồ-tát.

7. Đại Bồ-tát biết tất cả hạnh chẳng phải hạnh mà chẳng bỏ đạo hạnh chánh cầu pháp Phật. Đó là trụ không thể đo lường thứ bảy của Bồ-tát.

8. Đại Bồ-tát hiểu rõ được tâm là ba cõi, tâm là ba đời; rõ biết tâm ấy vô lượng, vô biên. Đó là trụ không thể đo lường thứ tám của Bồ-tát.

9. Đại Bồ-tát vì một chúng sinh mà ở số kiếp nhiều chẳng thể nói, tu hạnh Bồ-tát, muốn cho họ an trụ ở Nhất thiết trí địa. Một chúng sinh như thế thì tất cả chúng sinh cũng lại như vậy. Bồ-tát chẳng sinh lòng nhàm chán. Đó là trụ không thể đo lường thứ chín của Bồ-tát.

10. Đại Bồ-tát tuy viên mãn đầy đủ các hạnh Bồ-tát mà chẳng thủ Chánh giác. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát nghĩ như vậy: “Ta chẳng thọ Chánh giác mà làm hạnh Bồ-tát ở trong vô lượng kiếp là muốn vô lượng chúng sinh đều an trụ ở Bồ-đề vô thượng.” Đó là không thể đo lường thứ mười của Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát trụ ở pháp này thì được trụ đại trí không thể đo lường vô thượng của tất cả pháp Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ phát tâm không biếng nhác. Những gì là

mười?

1. Đại Bồ-tát nghĩ như vậy: “Ta phát tâm không biếng nhác thu phục tất cả ma và bà con của chúng.”

2. Phát tâm không biếng nhác theo đúng như pháp thu phục tất cả ngoại đạo.

3. Phát tâm không biếng nhác nói pháp thâm diệu khiến cho tất cả chúng sinh đều vui mừng.

4. Phát tâm không biếng nhác viên mãn đầy đủ các Ba-la-mật ngang bằng tất cả pháp giới.

5. Phát tâm không biếng nhác khiến cho tất cả chúng sinh tích tập thành thực viên mãn tất cả kho công đức.

6. Phát tâm không biếng nhác: “Ta sẽ tu hạnh Bồ-tát để thành thực đầy đủ đạo Bồ-đề vô thượng của tất cả Như Lai và những việc lớn lao cao rộng rất khó thành thực viên mãn.”

7. Phát tâm không biếng nhác dùng pháp Vô thượng giáo hóa điều phục tất cả chúng sinh, khiến cho họ đều thành thực.

8. Phát tâm không biếng nhác ở tất cả thế giới, với đủ chủng loại hình sắc khác nhau, trang nghiêm vô lượng mà thành tựu Chánh giác.

9. Phát tâm không biếng nhác, Đại Bồ-tát phát tâm như vậy: “Khi ta tu hạnh Bồ-tát, nếu có chúng sinh đều cầu xin thân ta, hoặc xin tay, chân, tai, mũi, máu, thịt, xương, tủy, vợ con, voi, ngựa, đất nước... những loại như vậy ta đều có thể cho hết, cho đến chẳng sinh lòng hối tiếc trong một ý nghĩ. Ta có thể đem chúng ban cho, đem lại nhiều lợi ích an vui cho tất cả chúng sinh mà chẳng cầu quả báo, lấy lòng đại Bi làm đầu.”

10. Phát tâm không biếng nhác, Đại Bồ-tát nghĩ như vậy: “Ở trong một niệm, ba đời tất cả Phật, tất cả pháp Phật, tất cả chúng sinh, tất cả cõi, tất cả thế giới, tất cả không giới, tất cả pháp giới, tất cả thi thiết ngữ giới, tất cả tịch diệt Niết-bàn giới... tất cả các pháp như vậy, ta dùng một niệm tuệ tương ứng rõ biết hết tướng riêng biệt, sáng tỏ cách tu, phân biệt cách tu, trí biết sự đoạn sự chứng. Đối với các pháp chẳng chấp lấy hư vọng, không một, không khác, không chỗ phân biệt, không chỗ tu tập, không cảnh giới, không sở hữu. Trí tuệ không hai biết tất cả hai, trí tuệ không tương biết tất cả tướng, trí tuệ quang minh biết quang minh giới của tất cả thế gian, trí tuệ thế giới biết tất cả thế giới, trí tuệ phi thế giới biết tất cả thế giới, trí tuệ chúng sinh địa biết tất cả chúng sinh giới, trí tuệ vô trước rốt ráo hạnh vô trước, trí tuệ không kiên cố biết tất cả kiên cố, trí tuệ không nhiễm biết tất cả phiền não, trí tuệ vô tận tế biết tận cùng tất cả, trí tuệ pháp giới đấng ở tất cả thế giới, thị hiện thân ấy, trí tuệ lia tất cả ngôn âm sinh ra tất cả ngôn âm vi diệu, trí tuệ một tánh nói pháp không tánh, trí tuệ một cảnh thị hiện đủ chủng loại những cảnh giới khác nhau, trí tuệ biết chẳng thể nói các pháp thị hiện vô lượng đại thần biến tự tại, trí tuệ biết tất cả địa hiển hiện đại thần biến tự tại. Thần biến tự tại Nhất thiết trí giáo hóa thành thực tất cả chúng sinh.”

Này Phật tử! Đó là mười thứ phát tâm không giải đãi của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở tâm này thì được pháp không giải đãi vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ tâm chính trực như vua núi Tu-di. Những gì là mười?

1. Đại Bồ-tát thường tu pháp chánh niệm Nhất thiết trí. Đó là tâm chính trực như vua núi Tu-di quyết định nơi Vô thượng Chánh đấng Chánh giác thứ nhất.

2. Đại Bồ-tát quán sát tất cả pháp đều không, tất cả pháp không sở hữu. Đó là tâm

chính trực như vua núi Tu-di quyết định nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ hai.

3. Đại Bồ-tát ở vô lượng, vô số kiếp làm hạnh Bồ-tát, dùng tất cả pháp Bạch tịnh đầy đủ phát tâm quyết định biết rõ pháp vô lượng trí Như Lai, hưởng về, gom chứa các pháp Bạch tịnh. Đó là tâm chính trực như vua núi Tu-di quyết định nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ ba.

4. Đại Bồ-tát lòng vì tất cả Phật pháp, cung kính cúng dường các Thiện tri thức, chẳng khởi lòng nghi, chẳng cầu lợi dưỡng. Lại xa lìa lòng trộm pháp, chỉ khởi lên lòng Nhất thiết trí vô thượng cung kính cúng dường. Đó là tâm chính trực như vua núi Tu-di quyết định nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ tư.

5. Đại Bồ-tát nếu bị tất cả chúng sinh mắng chửi làm nhục, tạo ra tất cả khổ, thậm chí đoạt mất mạng thì chẳng nhân việc này mà bỏ tâm Bồ-đề, lòng cũng không tan nát, chẳng sinh lòng sân nhuế, đối với tất cả chúng sinh chẳng bỏ đại Bi trang nghiêm mà còn nuôi lớn đại Bi. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát thành thực tất cả pháp Như như xả nên quyết định biết rõ pháp Đại nhân của Như Lai. Đó là tâm chính trực như vua núi Tu-di quyết định nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ năm.

6. Đại Bồ-tát thành thực công đức tăng thượng, công đức thiên tăng thượng, công đức nhân tăng thượng, công đức sắc tăng thượng, công đức lực tăng thượng, công đức quyến thuộc tăng thượng, công đức dục tăng thượng, công đức vương pháp tăng thượng, công đức tự tại tăng thượng. Bồ-tát đó chẳng nhiễm trước niềm ưa thích của vị, chẳng nhiễm trước niềm ưa thích của dục, chẳng nhiễm trước niềm ưa thích của cải, chẳng nhiễm trước niềm ưa thích quyến thuộc... chỉ chuyên cầu chánh pháp đế, tròn đầy chánh pháp đế, chánh pháp biện, chánh pháp rốt ráo, hưởng về đèn sáng chánh pháp, hưởng về chánh pháp cứu hộ, hưởng về chánh pháp quy y, hưởng về đường chánh pháp, hưởng về nghĩa chánh pháp, ưa cầu chánh pháp, ưa trụ ở pháp tịch tĩnh. Đại Bồ-tát tuy thành thực tất cả an lạc như vậy đều xa lìa cảnh giới ma. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát ở đời quá khứ phát tâm như thế này: “Khiến cho tất cả chúng sinh đều xa lìa hết mọi cảnh giới ma, trụ ở cảnh giới của Phật.” Đó là tâm chính trực như vua núi Tu-di quyết định nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ sáu.

7. Đại Bồ-tát siêng tu tinh tấn, chánh cầu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, ở trong a-tăng-kỳ kiếp tu hạnh Bồ-tát. Như ta hôm nay mới phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, mà cũng chẳng kinh hãi, chẳng lo, chẳng sợ, làm hạnh Bồ-tát tuy có thể mau chóng thành Chánh giác nhưng vì hóa độ chúng sinh nên ở trong vô lượng kiếp tu hạnh Bồ-tát. Đó là tâm chính trực như vua núi Tu-di quyết định nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ bảy.

8. Đại Bồ-tát biết tất cả chúng sinh khó điều phục, khó hóa độ, chẳng biết ân, chẳng biết đền ân. Vì chúng sinh đó nên Bồ-tát phát tâm đại trang nghiêm mà tự trang nghiêm, muốn khiến cho tất cả chúng sinh tâm được cảnh giới tự tại tùy ý, chẳng sinh lòng ác, chẳng đối với kẻ khác mà sinh lòng phiền não. Đó là tâm chính trực như vua núi Tu-di quyết định nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ tám.

9. Đại Bồ-tát nghĩ như vậy: “Ta chẳng nương người khác để phát tâm Bồ-đề, tu hạnh Bồ-tát. Không có người nào trợ giúp ta tu hạnh Bồ-tát, chỉ một mình ta, đến hết kiếp vị lai, tu hạnh khổ Bồ-tát, gom chứa tất cả chánh pháp chư Phật, thành đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Thân mình thanh tịnh cũng khiến cho tất cả chúng sinh thanh tịnh, tự biết cảnh giới của mình, biết cảnh giới người khác, ta sẽ cùng cảnh giới chư Phật ba đời.” Đó là tâm chính trực như vua núi Tu-di quyết định nơi Vô

thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ chín.

10. Đại Bồ-tát thấy biết như vậy: “Không có một pháp tu hạnh Bồ-tát, không có một pháp tròn đủ hạnh Bồ-tát, không có một pháp điều phục chúng sinh, không có một pháp hóa độ chúng sinh, chẳng thấy có pháp cung kính cúng dường tất cả chư Phật, chẳng thấy có pháp vị lai thành đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, chẳng thấy có pháp hiện tại thành đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, không có một pháp quá khứ nói pháp, vị lai nói pháp, hiện tại nói pháp, không có một pháp có thể nói pháp cũng không pháp nói được mà Đại Bồ-tát chẳng bỏ lòng đại nguyện Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát sinh ra quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác như vậy, thâm nhập vào tất cả các pháp hạnh thậm thâm, hạnh không sở hữu mà Đại Bồ-tát này tu tập, gom chứa thiện nghiệp, căn lành và thanh tịnh tất cả các pháp đối trị, trí tuệ thành thực viên mãn, ở trong một niệm có thể gom chứa, nuôi lớn tất cả các pháp căn lành. Nếu tất cả pháp không sở hữu thì ta cầu đạo Vô thượng có nghĩa gì? Vậy nên, ta chẳng sinh lòng kinh sợ. Đó là tâm chính trực như vua núi Tu-di quyết định nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ mười.

Này Phật tử! Đó là mười thứ tâm chính trực như vua núi Tu-di của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở tâm này thì được tâm chính trực như vua núi Tu-di trí tuệ vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ vào sâu biển lớn trí tuệ thành tựu quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Những gì là mười?

1. Vào tất cả chúng sinh giới vô lượng. Đó là vào sâu biển lớn trí tuệ thành quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ nhất.

2. Đại Bồ-tát vào tất cả thế giới chẳng chấp lấy hư vọng. Đó là vào sâu biển lớn trí tuệ thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ hai.

3. Đại Bồ-tát biết tất cả hư không giới vào mười phương tất cả thế giới không chỗ chướng ngại. Đó là vào sâu biển lớn trí tuệ thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ ba.

4. Đại Bồ-tát khéo vào pháp giới, vào vô ngại, vào chẳng đoạn, vào chẳng thường, vào vô lượng, vào chẳng sinh, vào chẳng diệt, vào sự rõ biết tất cả. Đó là vào sâu biển lớn trí tuệ thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ tư.

5. Đại Bồ-tát ở chỗ chư Phật, Bồ-tát, Pháp sư, Thanh văn, Duyên giác và tất cả chúng sinh đời quá khứ, vị lai và hiện tại đã gieo trồng căn lành. Chư Phật quá khứ đã thành tựu căn lành Bồ-đề vô thượng. Chư Phật vị lai sẽ thành tựu căn lành Bồ-đề vô thượng. Chư Phật hiện tại đã thành tựu căn lành Bồ-đề vô thượng. Chư Phật quá khứ nói pháp giáo hóa điều phục thành thực căn lành của chúng sinh. Chư Phật vị lai nói pháp giáo hóa điều phục thành thực căn lành của chúng sinh. Chư Phật hiện tại nói pháp giáo hóa điều phục thành thực căn lành của chúng sinh. Đại Bồ-tát đều tùy hỷ nuôi lớn gom chứa tất cả những căn lành như vậy mà lòng không chán đủ. Đó là vào sâu biển lớn trí tuệ thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ năm.

6. Đại Bồ-tát ở trong một niệm, nhập vào đời quá khứ, quán sát kiếp nhiều chẳng thể nói. Ở trong một kiếp hoặc trăm ức Đức Phật xuất hiện ở đời, hoặc ngàn ức Đức Phật, trăm ngàn ức Đức Phật, vô lượng Đức Phật, a-tăng-kỳ Đức Phật, không thể nghĩ bàn Đức Phật, không thể kể hết chư Phật, chư Phật không phân ngần mé, chư Phật không biên tế, chư Phật chẳng thể nói hết, chư Phật nhiều không thể tính toán thí dụ xuất hiện ở đời. Các Như Lai đó và đại chúng Bồ-tát quyến thuộc của các Như Lai cùng

các Thanh văn nói pháp giáo hóa, trú trì thọ mạng, đủ các pháp trụ. Trong một kiếp như thế thì tất cả các kiếp cũng như vậy. Hoặc trong kiếp không có Phật, có các chúng sinh vì quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác đã gieo trồng căn lành, Bồ-tát cũng rõ biết hết. Bồ-tát lại thấy chúng sinh gieo trồng căn lành thấy Phật, được gặp vô lượng Phật vị lai. Bồ-tát quán sát tất cả kiếp quá khứ như vậy mà không chán đủ. Đó là vào sâu biển lớn trí tuệ thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ sáu.

7. Đại Bồ-tát nhập vào đời vị lai quán sát tất cả kiếp, biết kiếp có Phật, biết kiếp không có Phật, biết những kiếp đó, mỗi kiếp có bao nhiêu Phật xuất hiện ở đời, rõ biết thế giới Như Lai có danh hiệu gì? Lại còn biết chúng sinh đã được độ nhiều hay ít, cũng biết tuổi thọ các Như Lai dài hay ngắn. Bồ-tát vào tất cả những kiếp đời vị lai như thế để phân biệt rõ biết mà không chán đủ. Đó là vào sâu biển lớn trí tuệ thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ bảy.

8. Đại Bồ-tát vào đời hiện tại, quán sát tất cả thế giới mười phương thấy trong vô lượng, vô biên chẳng thể nói những thế giới, tất cả các Đức Như Lai bỏ nhà học đạo, đi đến đạo tràng, dưới cây Bồ-đề trái cỏ Bồ-đề ngồi kiết già, thu phục quyến thuộc ma, thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Các Đức Như Lai đứng dậy đi vào thành ấp, lên cung điện trời, nói pháp vi diệu, chuyển bánh xe chánh pháp, thu phục giáo hóa vô lượng chúng sinh, thị hiện vô lượng thần lực tự tại, phó chúc đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác cho đến lúc xả bỏ thân mạng vào Vô dư Niết-bàn. Sau khi Như Lai diệt, đại chúng hội lại để kiếp lập Kinh tạng, hộ trì chánh pháp khiến cho trụ mãi ở đời. Rồi vì xá-lợi nên đại chúng dựng vô lượng tháp, đủ thứ trang nghiêm, cung kính cúng dường. Lại hóa độ chúng sinh khiến thấy chư Phật, nghe thọ chánh pháp, nhớ nghĩ hộ trì, trí tuệ quán sát, nuôi lớn thâm tâm thù thắng đầy khắp vô lượng pháp giới ở nơi tất cả Phật pháp mà không hề lầm lỗi. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát biết tất cả Như Lai đều như mộng mà có thể đi đến tất cả chỗ Phật cung kính cúng dường. Bồ-tát chẳng chấp trước thân mình, chẳng chấp trước thân Phật, chẳng chấp trước thế giới, chẳng chấp trước đại chúng, chẳng chấp trước nghe pháp, chẳng chấp trước các kiếp. Bồ-tát thấy Phật, nghe Pháp, quán sát thế giới, hiểu rõ tất cả kiếp mà không chán đủ. Đó là vào sâu biển lớn trí tuệ thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ tám.

9. Đại Bồ-tát ở nơi vô số kiếp chẳng thể nói, chẳng thể nói hết mà cung kính cúng dường vô lượng chư Phật. Ở trong mỗi một kiếp cung kính cúng dường Phật nhiều chẳng thể nói, chẳng thể nói hết, thị hiện mất nơi này, sinh nơi kia, dùng đồ cúng dường của ba cõi để cúng dường chư Phật, đại chúng Bồ-tát và Thanh văn Tăng. Sau khi chư Phật diệt độ, dùng phẩm vật vô thượng để cúng dường xá-lợi. Rộng làm bố thí lớn, tròn đủ ý nguyện sở hành của tất cả chúng sinh. Bố thí lớn chẳng thể nghĩ bàn chẳng cầu quả báo, vì thương xót và lợi ích mà cứu giúp chúng sinh. Ở số kiếp nhiều chẳng thể nói chẳng thể nói cung kính cúng dường tất cả chư Phật, hộ trì chánh pháp, hóa độ chúng sinh, thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác mà chẳng chán đủ. Đó là vào sâu biển lớn trí tuệ thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ chín.

10. Đại Bồ-tát ở chỗ tất cả Phật, chỗ tất cả Bồ-tát, chỗ tất cả Pháp sư một hướng chuyên cầu dạy pháp Bồ-tát, oai nghi Bồ-tát, pháp Bồ-tát tùy thuận, pháp Bồ-tát trưởng dưỡng, pháp Bồ-tát điều phục, pháp bình đẳng Bồ-tát, đạo Bồ-tát sinh ra. Thọ trì Đà-la-ni môn Bồ-tát, cứu giúp tất cả chúng sinh mà vì họ nói pháp, điều phục, thành thực, khiến cho chúng sinh nhiều chẳng thể nói, chẳng thể nói hết phát tâm

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Nhất thiết trí được chẳng thoái chuyển, trụ ở quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, tùy thuận tu tập tất cả Phật pháp, giáo hóa chúng sinh mà không chán đủ. Đó là vào sâu biển lớn trí tuệ thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ mười.

Này Phật tử! Đó là mười sự vào sâu biển lớn trí tuệ thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được biển lớn trí tuệ vô thượng của tất cả chư Phật.

